



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Thành phố Hồ Chí Minh

Số 305 + 306

Ngày 01 tháng 9 năm 2024

MỤC LỤC

Trang

PHẦN VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

- | | | |
|------------|---|----|
| 07-8-2024- | Quyết định số 3078/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải. | 3 |
| 09-8-2024- | Quyết định số 3120/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương. | 7 |
| 09-8-2024- | Quyết định số 3123/QĐ-UBND về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan trong lĩnh vực thanh tra thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh. | 11 |

- 12-8-2024- Chỉ thị số 12/CT-UBND về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế Thành phố đến năm 2025. 20
- 15-8-2024- Quyết định số 3220/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ. 32

PHẦN VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3078/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đường sắt
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 10275/TTr-SGTVT ngày 06 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 06 thủ tục hành chính trong

lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải, gồm: 03 thủ tục hành chính mới ban hành và 03 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <https://hochiminhcity.gov.vn/> (Bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố cho các thủ tục tại danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Giao thông vận tải và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐƯỜNG SẮT
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3078/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Giao thông vận tải (63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, TP. HCM)	Không	- Luật Đường sắt năm 2017. - Thông tư số 29/2023/TTBGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt; - Quyết định số 1427/QĐ-BGTVT ngày 08/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
2	Gia hạn giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Giao thông vận tải (63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, TP. HCM)	Không	
3	Chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang (đối với đường sắt có tốc độ thiết kế nhỏ hơn	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Giao thông vận tải (63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1,	Không	- Nghị định số 91/2023/NĐ-CP ngày 14/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đường sắt và Nghị định số 01/2022/NĐCP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của

100 km/giờ giao nhau với đường bộ; đường sắt giao nhau với đường bộ từ cấp IV trở xuống)		TP. HCM)		<p>Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.</p> <p>- Quyết định số 21/QĐ-BGTVT ngày 10/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>
--	--	----------	--	--

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Giao thông vận tải (63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, TP. HCM)	Không	- Luật Đường sắt năm 2017. - Thông tư số 29/2023/TTBGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt;
2	Bãi bỏ đường ngang	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Giao thông vận tải (63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, TP. HCM)	Không	- Quyết định số 1427/QĐ-BGTVT ngày 08/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
3	Gia hạn Giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Giao thông vận tải (63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, TP. HCM)	Không	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3120/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 4940/TTr-SCT ngày 07 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

Danh mục thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <https://hochiminhcity.gov.vn> (Bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố cho các thủ tục tại danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 2089/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ người tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Công Thương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3120/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

I. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Công Thương

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng					
1	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của địa phương	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và có thể được gia hạn thêm tối đa không quá 30 ngày trong trường hợp phức tạp.	Sở Công Thương	Không	- Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 20 tháng 6 năm 2023. - Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. - Quyết định số 2017/QĐ-BCT ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành và sửa đổi, bổ sung trong bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

II. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng					
1	Thông báo về việc thực hiện	Không quy định	Ủy ban nhân dân	Không	- Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 20 tháng 6 năm 2023.

	hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên		phường, xã, thị trấn		<ul style="list-style-type: none">- Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.- Quyết định số 2017/QĐ-BCT ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành và sửa đổi, bổ sung trong bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
--	--	--	----------------------	--	---

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3123/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan trong lĩnh vực thanh tra thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Theo đề nghị Chánh Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh tại Tờ trình số 12/TTr-TTTP-VP ngày 06 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan trong lĩnh vực thanh tra thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra Thành phố.

Danh mục và nội dung chi tiết của thủ tục hành chính nội bộ được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <https://hochiminhcity.gov.vn/> (Thủ tục hành chính nội bộ).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Chánh Thanh tra Thành phố, Chánh Thanh tra sở, Chánh Thanh tra quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ GIỮA CÁC CƠ QUAN
TRONG LĨNH VỰC THANH TRA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA THANH TRA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3123/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục cấp mới, cấp đổi Thẻ thanh tra	Thanh tra	Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh
2	Thủ tục cấp lại Thẻ thanh tra	Thanh tra	Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ**1. Thủ tục cấp mới, cấp đổi Thẻ thanh tra****a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Chánh Thanh tra sở, Chánh Thanh tra quận, huyện, thành phố Thủ Đức có văn bản đề nghị cấp mới, cấp đổi Thẻ thanh tra gửi Chánh Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bước 2: Chánh Thanh tra Thành phố xem xét, tổng hợp danh sách, gửi văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp mới, cấp đổi Thẻ thanh tra.

- Bước 3: Căn cứ hồ sơ và văn bản đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, ra quyết định cấp mới, cấp đổi Thẻ thanh tra và chỉ đạo việc in, cấp mới, cấp đổi Thẻ thanh tra.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.

c) Thành phần số lượng hồ sơ: 01 bộ Hồ sơ cấp mới, cấp đổi Thẻ thanh tra gồm:

- Công văn đề nghị cấp mới, cấp đổi Thẻ thanh tra;
- Danh sách đề nghị cấp mới, cấp đổi Thẻ thanh tra được thực hiện theo Mẫu số 01 và Mẫu số 02;
- Quyết định hoặc bản sao quyết định bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên;
- 02 ảnh màu chân dung cá nhân mặc trang phục ngành Thanh tra cỡ 20 mm x 30 mm, ghi rõ họ tên, đơn vị phía sau ảnh;
- Thẻ thanh tra cũ đã cắt góc (đối với trường hợp cấp đổi Thẻ thanh tra).

d) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét việc cấp Thẻ thanh tra theo quy định.

Đ) Đối tượng thực hiện: Cá nhân.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cấp mới, cấp đổi Thẻ Thanh tra.

h) Phí, lệ phí: Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai: Mẫu số 01, Mẫu số 02 (Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-TTCT ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ quy định về mẫu Thẻ thanh tra và việc cấp, quản lý, sử dụng Thẻ thanh tra).

k) Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Đối với cấp mới Thẻ thanh tra:

+ Thanh tra viên được cấp có thẩm quyền xem xét, đề nghị cấp Thẻ thanh tra sau khi có quyết định bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên. Chưa xem xét cấp thẻ đối với người trong thời gian tạm giam, thi hành kỷ luật hoặc có thông báo về việc xem xét kỷ luật liên quan đến tham nhũng, tiêu cực, đạo đức công vụ của cơ quan có thẩm quyền. Đối với người không còn đủ thời gian công tác 05 năm thì chỉ cấp Thẻ thanh tra có thời hạn sử dụng đến thời điểm nghỉ hưu.

+ Người đủ điều kiện lập hồ sơ để bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên lần đầu thì đồng thời lập hồ sơ đề nghị cấp Thẻ thanh tra.

- Đối với cấp đổi Thẻ thanh tra trong trường hợp sau:

+ Thanh tra viên được bổ nhiệm lên ngạch Thanh tra viên cao hơn;

+ Thẻ thanh tra đã hết thời hạn sử dụng;

+ Do thay đổi mã số thẻ, họ, tên, cơ quan công tác hoặc lý do khác dẫn đến phải thay đổi thông tin của người được cấp Thẻ thanh tra.

Chưa xem xét cấp thẻ đối với người trong thời gian tạm giam, thi hành kỷ luật hoặc có thông báo về việc xem xét kỷ luật liên quan đến tham nhũng, tiêu cực, đạo đức công vụ của cơ quan có thẩm quyền. Đối với người không còn đủ thời gian công tác 05 năm thì chỉ cấp Thẻ thanh tra có thời hạn sử dụng đến thời điểm nghỉ hưu.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Thông tư số 05/2024/TT-TTCT ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ quy định về mẫu Thẻ thanh tra và việc cấp, quản lý, sử dụng Thẻ thanh tra.

Mẫu số 01. Danh sách đề nghị cấp mới Thẻ thanh tra

CƠ QUAN CHỦ QUẢN..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THANH TRA **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP MỚI THẺ THANH TRA

(Kèm theo Công văn số: ngày... tháng... năm...)

TT	Họ và tên	Ngày sinh/nam, nữ		Chức vụ	Đơn vị công tác	QĐ bổ nhiệm ngạch: Số, ngày	Cơ quan bổ nhiệm	Mã ngạch công chức	Mã Thẻ thanh tra đề nghị cấp	Ghi chú
		Nam	Nữ							
(01)	(02)	(03)	(04)	(05)	(06)	(07)	(08)	(09)	(10)	(11)
1										
2										
3										
4										
5										

CHÁNH THANH TRA

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 02. Danh sách đề nghị cấp đổi Thẻ thanh traCƠ QUAN CHỦ QUẢN.....
THANH TRA**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI THẺ THANH TRA*(Kèm theo Công văn số: ngày... tháng... năm...)*

TT	Họ và tên	Ngày sinh/nam, nữ		Chức vụ	Đơn vị công tác	QĐ bổ nhiệm ngạch: Số, ngày	Mã Thẻ TT cũ	Mã Thẻ thanh tra đề nghị cấp	Lý do đổi thẻ	Ghi chú
		Nam	Nữ							
(01)	(02)	(03)	(04)	(05)	(06)	(07)	(08)	(09)	(10)	(11)
1										
2										
3										
4										
5										

CHÁNH THANH TRA
(Ký tên, đóng dấu)

2. Thủ tục cấp lại Thẻ thanh tra

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Thanh tra viên có đơn xin cấp lại Thẻ thanh tra, trong đó báo cáo, giải trình rõ lý do mất, hỏng Thẻ thanh tra và đề nghị cấp lại Thẻ thanh tra.

- Bước 2: Chánh Thanh tra sở, Chánh Thanh tra quận, huyện, thành phố Thủ Đức xem xét, xác nhận lý do mất, hỏng Thẻ thanh tra và đề xuất với Chánh Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh về việc cấp lại Thẻ thanh tra.

- Bước 3: Chánh Thanh tra Thành phố xem xét, tổng hợp danh sách, gửi văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, ra quyết định cấp lại Thẻ thanh tra.

- Bước 4: Căn cứ hồ sơ và văn bản đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, ra quyết định cấp lại Thẻ thanh tra.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ: 01 bộ Hồ sơ cấp lại Thẻ thanh tra gồm:

- Đơn xin cấp lại Thẻ thanh tra;
- Công văn đề nghị cấp lại Thẻ thanh tra;
- Danh sách đề nghị cấp lại Thẻ thanh tra được thực hiện theo Mẫu số 03;
- 02 ảnh màu chân dung cá nhân mặc trang phục ngành Thanh tra, cỡ 20 mm x 30 mm, ghi rõ họ tên, đơn vị phía sau ảnh.

d) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét việc cấp Thẻ thanh tra theo quy định.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cấp lại Thẻ Thanh tra.

h) Phí, lệ phí: Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 03 (Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-TTCP ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ quy định về mẫu Thẻ thanh tra và việc cấp, quản lý, sử dụng Thẻ thanh tra).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Thanh tra viên được xem xét, cấp lại Thẻ thanh tra đã bị mất hoặc bị hỏng do nguyên nhân khách quan.

- Chưa xem xét cấp thẻ đối với người trong thời gian tạm giam, thi hành kỷ luật hoặc có thông báo về việc xem xét kỷ luật liên quan đến tham nhũng, tiêu cực, đạo đức công vụ của cơ quan có thẩm quyền. Đối với người không còn đủ thời gian công tác 05 năm thì chỉ cấp Thẻ thanh tra có thời hạn sử dụng đến thời điểm nghỉ hưu.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Thông tư số 05/2024/TT-TTCP ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ quy định về mẫu Thẻ thanh tra và việc cấp, quản lý, sử dụng Thẻ thanh tra.

Mẫu số 03. Danh sách đề nghị cấp lại Thẻ thanh tra

CƠ QUAN CHỦ QUẢN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THANH TRA

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI THẺ THANH TRA*(Kèm theo Công văn số: ngày... tháng... năm...)*

TT	Họ và tên	Ngày sinh/nam, nữ		Chức vụ	Đơn vị công tác	QĐ Bổ nhiệm ngạch: Số, ngày	Mã ngạch công chức	Mã Thẻ TT cũ	Mã Thẻ thanh tra đề nghị cấp	Lý do mất Thẻ thanh tra	Ghi chú
		Nam	Nữ								
(01)	(02)	(03)	(04)	(05)	(06)	(07)	(08)	(09)	(10)	(11)	(12)
1											
2											
3											
4											
5											

CHÁNH THANH TRA*(Ký tên, đóng dấu)*

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/CT-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 8 năm 2024

CHỈ THỊ

Về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế Thành phố đến năm 2025

Quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội Thành phố theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025; triển khai Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô; Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện quán triệt, triển khai thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp:

1. Mục tiêu phấn đấu:

(1) Đạt mức tăng trưởng GRDP năm 2024 ít nhất **7,5%** và năm 2025 từ **8 - 8,5%**;

(2) Tỷ trọng kinh tế số năm 2024 phấn đấu đạt **22%** và năm 2025 là **25%**;

(3) Chỉ số PCI, Par-Index, phấn đấu đạt trong nhóm **10** địa phương dẫn đầu cả nước đến cuối năm 2025;

(4) Đạt tổng diện tích nhà ở đạt từ **40** triệu mét vuông trở lên (chỉ tiêu Đại hội là **50** triệu mét vuông) và xây dựng ít nhất **26.200** căn nhà ở xã hội (theo chỉ tiêu Chính phủ giao);

(5) Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) năm 2024 tăng **6,5%**; trong đó 04 ngành công nghiệp trọng điểm tiếp tục là động lực tăng trưởng, với mức tăng cao hơn mức tăng chung của toàn ngành; Kim ngạch xuất khẩu tăng ít nhất **10%** so với năm 2023;

(6) Tỷ lệ rác sinh hoạt được xử lý bằng công nghệ mới hoặc tái chế đạt **80%** trở lên; phát triển ít nhất 150ha đất công viên cây xanh;

2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

2.1. Thúc đẩy thực hiện và giải ngân đầu tư công, tăng cường khả năng hấp thụ vốn đầu tư

2.1.1 Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thực hiện: (1) Phát huy hiệu quả cơ chế hoạt động Ban chỉ đạo, thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo để kịp thời xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc các dự án, công trình đầu tư công trên địa bàn Thành phố; (2) Giải pháp huy động vốn đầu tư toàn xã hội để đầu tư phát triển hạ tầng, thúc đẩy kinh tế thành phố phát triển phấn đấu thu hút đạt **394** ngàn tỷ đồng năm 2024, đạt **422** ngàn tỷ đồng năm 2025; trình Ủy ban nhân dân Thành phố trong tháng 8 năm 2024.

2.1.2. Giao Ban quản lý các Khu công nghiệp và khu chế xuất, Ban quản lý Khu công nghệ cao Thành phố chủ trì, phối hợp: Đề xuất các giải pháp để tháo gỡ, thúc đẩy khởi công các dự án đã được Thành phố cấp chủ trương đầu tư, tập trung vào các lĩnh vực hạ tầng số, trung tâm dữ liệu, logistic, công nghệ số kết hợp nghiên cứu và phát triển. Tập trung giải pháp để thu hút tổng vốn đầu tư khoảng **50 đến 70** ngàn tỷ đồng giai đoạn 2024 - 2025.

2.1.3. Giao Sở Công Thương khẩn trương tham mưu hoàn thiện và triển khai: Đề án sử dụng mái nhà là tài sản công để lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà.

2.1.4. Giao Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh Thành phố chủ trì, phối hợp: **(1)** Duy trì tăng trưởng tín dụng bền vững; tín dụng xanh ưu đãi để phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng mới; **(2)** Thực hiện hiệu quả hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp gắn với cơ chế chính sách hỗ trợ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về tín dụng, lãi suất, dịch vụ và cải cách hành chính; **(3)** Đẩy mạnh giải ngân gói tín dụng nhà ở xã hội.

2.2. Thực hiện chỉ tiêu công hiệu quả, tiếp tục kích cầu tiêu dùng và Chương trình bình ổn thị trường

2.2.1. Giao Sở Tài chính chủ trì: **(1)** Đảm bảo hoàn thành kế hoạch mua sắm công năm 2024; **(2)** Đảm bảo chỉ cho an sinh xã hội, y tế, môi trường, quốc phòng, an ninh và các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ; **(3)** Khuyến khích chi duy tu, bảo dưỡng, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công và chi khoa học công nghệ và công nghệ thông tin.

2.2.2. Giao Sở Công Thương chủ trì triển khai các giải pháp thúc đẩy tiêu dùng nội địa; trong đó tập trung: **(1)** Hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng giao thương trực tiếp tại hội chợ, giao thương trực tuyến qua môi trường sàn triển lãm trực tuyến; **(2)** Khuyến khích và hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các chương trình khuyến mãi; **(3)** Chuẩn bị và thúc đẩy sớm các chương trình bình ổn giá và an sinh xã hội, đặc biệt là cần kết hợp trong chương trình bình ổn giá bằng hình thức cả trực tiếp và trực tuyến; gắn kết với chương trình người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam, Hàng Việt Nam chất lượng cao; **(4)** Tổ chức Hội chợ hàng Việt Nam tiêu biểu xuất khẩu năm 2025; **(5)** Triển khai chính sách hỗ trợ lãi suất đối với các dự án đầu tư thuộc 04 nhóm ngành công nghiệp trọng yếu và lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ¹; **(6)** Tham mưu thành lập Cụm công nghiệp Láng Le - Bà Cò tại xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh.

2.2.3. Giao Sở Du lịch chủ trì, phối hợp: **(1)** Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, dịch vụ mua sắm, vui chơi giải trí, chăm sóc sức khỏe, ẩm thực; nhằm kéo dài thời gian lưu trú du khách nước ngoài, khuyến khích tăng chi tiêu của du khách; **(2)** Hoàn thiện chuỗi lễ hội, sự kiện hàng năm của Thành phố; chuẩn bị chu đáo các sự kiện quan trọng cuối năm gắn với các chương trình mua sắm, kích cầu; nhằm từng bước xây dựng bài bản chiến lược quảng bá thương hiệu

¹ Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

điểm đến của Thành phố, tiếp tục tham mưu, triển khai thực hiện hiệu quả: (i) Chương trình kích cầu du lịch năm 2024; (ii) Hội chợ Du lịch Quốc tế Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 18 năm 2024; (iii) Tuần lễ Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 4 năm 2024; (iv) Giai đoạn 1 (2023 - 2025) của Chiến lược phát triển du lịch Thành phố đến năm 2030; (v) Chương trình khuyến khích và huy động nguồn lực phát triển du lịch Thành phố; (vi) Chương trình xây dựng Thương hiệu du lịch Thành phố; (vii) Chương trình xây dựng và quản lý tiêu chuẩn du lịch Thành phố đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; (viii) Ứng dụng mô hình thực tế ảo mô tả các điểm tham quan nổi tiếng của Thành phố Hồ Chí Minh và 62 tỉnh, thành phục vụ yêu cầu quảng bá du lịch, phát huy vai trò trung tâm du lịch của Thành phố trong phát triển liên kết vùng.

2.3. Thúc đẩy hoạt động xuất khẩu

2.3.1. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Hải quan Thành phố, Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố, thúc đẩy xuất nhập khẩu, tập trung vào các giải pháp: **(1)** Đẩy mạnh hoạt động truyền thông về các FTA, thông tin về thị trường quốc tế, mặt hàng xuất, nhập khẩu; **(2)** Xây dựng dữ liệu về xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định 2166/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Danh mục dữ liệu mở; **(3)** Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các hoạt động xúc tiến thương mại và kết nối doanh nghiệp tới hệ thống Thương vụ Việt Nam tại các quốc gia và vùng lãnh thổ, nhằm giới thiệu, quảng bá sản phẩm, tìm kiếm cơ hội mở rộng thị trường; **(4)** Tăng cường sự sẵn sàng cho thương mại điện tử xuyên biên giới.

2.3.2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Quy hoạch - Kiến trúc và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đánh giá về các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án Trung tâm Logistics; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp để tháo gỡ đối với từng nội dung khó khăn, vướng mắc phù hợp theo quy định hiện hành **trước ngày 30 tháng 4 năm 2025.**

2.3.3. Giao Cục Hải quan Thành phố: **(1)** Xây dựng và thực hiện Chương trình Hải quan - Doanh nghiệp - đối tác tin cậy cùng phát triển (Phối hợp Tổng Lãnh sự quán, Hiệp hội doanh nghiệp trong nước và quốc tế, sở ban ngành có liên quan); **(2)** Chương trình Hỗ trợ khuyến khích doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật về Hải quan.

2.4. Thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới

2.4.1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách đầu tư cho khoa học và công nghệ: **(1)** Thúc đẩy hình thành các Trung tâm nghiên cứu đạt chuẩn quốc tế (CoE) của Thành phố; **(2)** Thúc đẩy việc trích và sử dụng hiệu quả Quỹ phát triển khoa học và công nghệ doanh nghiệp, trước mắt là doanh nghiệp nhà nước; **(3)** Nghiên cứu xây dựng các mô hình xã hội hóa, hợp tác công tư thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng, triển khai kết quả khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; **(4)** Hoàn thành Đề án hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp

đổi mới sáng tạo Thành phố giai đoạn 2021 - 2025; (5) Triển khai các hoạt động hỗ trợ, sự kiện, kết nối các thành phần hệ sinh thái tại Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; (6) Rà soát, tiếp tục thực hiện phương án sắp xếp, tổ chức lại các tổ chức khoa học công nghệ theo hướng trở thành tổ chức thành viên của Viện Công nghệ tiên tiến và Đổi mới sáng tạo Thành phố trong giai đoạn 2025 - 2030; (7) Định hướng phát triển công nghệ, tập trung vào các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, bán dẫn và phát triển bền vững tại Trung tâm Công nghiệp 4.0.

2.4.2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông đẩy nhanh triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 2649/KH-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, đồng thời triển khai nội dung công việc theo Thông báo kết luận số 169/TB-BTTTT ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về nội dung thống nhất giữa Bộ Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2.4.3. Giao Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố Hồ Chí Minh: (1) Tổ chức các diễn đàn, hội thảo, triển lãm, cuộc thi về công nghệ tài chính (Fintech) tại thành phố; (2) Thực hiện chuỗi kết nối giữa cộng đồng Fintech, các ngân hàng Việt Nam với cộng đồng Fintech Đông Nam Á; tổ chức diễn đàn để kết nối giữa các cơ quan quản lý, các nhà đầu tư, cộng đồng khởi nghiệp và các nhà nghiên cứu; (3) Tiếp tục phối hợp với các cơ quan để hoàn thiện Đề án Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố.

2.4.4. Giao Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Hiệp hội doanh nghiệp Thành phố, Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư, Trung tâm Chuyển đổi số (1) Nghiên cứu triển khai chương trình “Trăm doanh nghiệp, Vạn đơn hàng, Triệu tài khoản” thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp vừa và nhỏ; (2) Nghiên cứu Đề án “Tổ chức hành lang kết nối khu vực lõi của trung tâm Thành phố (các tuyến đường Lê Lợi và Nguyễn Huệ, Quận 1) và khu Công viên bờ sông Sài Gòn thuộc Khu đô thị Thủ Thiêm phục vụ phát triển công nghiệp văn hóa, kinh tế ven sông, kinh tế đêm”; (3) Tổ chức “Cuộc thi Thách thức Net Zero 2024” và tuần lễ triển lãm quốc tế “Net zero Thành phố Hồ Chí Minh”; (4) Đề xuất hình thành trung tâm Net Zero Thành phố (Net Zero Hub HCMC).

2.5. Tháo gỡ vướng mắc khó khăn, tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các biện pháp cải cách hành chính

2.5.1. Giao Sở Nội vụ chủ trì: (1) Nghiên cứu, triển khai Đề án nền công vụ theo hướng vừa hoàn thiện các bước tổng thể, vừa triển khai trước một số nội dung đã đủ điều kiện, gắn với thực tiễn, nhu cầu của thành phố trong năm 2024, năm 2025; (2) Rà soát điều chỉnh bổ sung quy chế phối hợp các Sở ngành, kiểm tra việc hoàn thiện quy chế giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính Thành phố; (3) Tham mưu Kế hoạch của Thành phố triển khai Nghị định số 84/2024/NĐ-CP

ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh.

2.5.2. Giao Trung tâm Xúc tiến thương mại và đầu tư Thành phố: (1) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tổ chức hiệu quả Kế hoạch khảo sát, đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban ngành và địa phương (DDCI) Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024; (2) Tập hợp, đề xuất giải quyết vướng mắc đầu tư của doanh nghiệp FDI.

2.6. Thúc đẩy hợp tác kinh tế vùng; nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế

2.6.1. Giao Hiệp hội doanh nghiệp Thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, Ban quản lý các Khu công nghiệp và khu chế xuất và Sở Công Thương và các cơ quan liên quan tổ chức chu đáo, hiệu quả Diễn đàn Kinh tế Thành phố (HEF 2024): “Chuyển đổi công nghiệp, động lực mới cho phát triển bền vững Thành phố Hồ Chí Minh” và Chương trình Đối thoại Hữu nghị Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 2 (FD 2024) với chủ đề “Chuyển đổi công nghiệp: Kinh nghiệm và các ưu tiên trong hợp tác phát triển” (dự kiến tổ chức tháng 9/2024).

2.6.2. Giao Sở Ngoại vụ, Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư: Thúc đẩy hợp tác quốc tế với các trọng tâm trong 06 nội dung trên với một số đối tác theo chương trình đối ngoại năm 2024 và năm 2025 của lãnh đạo Thành phố.

2.6.3. Giao Ủy ban người Việt Nam ở nước ngoài Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Thành phố và các cơ quan liên quan tham mưu triển khai, phát huy hiệu quả Đề án Chính sách kiều hối trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2024 - 2030.

2.6.4. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư: chủ trì, phối hợp các cơ quan tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hợp tác phát triển liên kết vùng; tham mưu Kế hoạch và triển khai thực hiện Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 ngay sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.6.5. Giao Sở Công Thương tiếp tục phối hợp Triển khai hiệu quả Chương trình kết nối cung cầu giữa Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành.

2.7. Tăng cường bảo vệ môi trường, mở rộng quỹ đất phát triển sản xuất, công nghiệp và dịch vụ, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án an sinh xã hội

2.7.1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì tiếp tục thúc đẩy khởi công các dự án đốt rác phát điện theo quy hoạch trong năm 2024 và 2025.

2.7.2. Giao Sở Xây dựng đề xuất giải pháp để đạt chỉ tiêu về triển khai xây dựng các công viên tập trung, phần đầu đạt 300 ha công viên; đồng thời hướng dẫn, kiểm tra tại các xã, phường, thị trấn, từng cơ quan, đơn vị tiến hành trồng thêm cây xanh ở những nơi phù hợp.

2.7.3. Giao Sở Xây dựng chủ trì: (1) Xây dựng và trình Kế hoạch đầu tư xây dựng các dự án Nhà ở xã hội, Nhà tái định cư phục vụ công tác di dời, tái định cư đối với nhà đất trên và ven kênh rạch trên toàn địa bàn Thành phố; (2) Trình Đề án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ bị hư hỏng xuống cấp trên địa bàn Thành phố.

2.7.4. Giao Ban quản lý các khu công nghiệp và khu chế xuất tham mưu: (1) Đề xuất các giải pháp để hình thành thêm khoảng 800 ha đất công nghiệp phục vụ thu hút đầu tư các khu công nghiệp chuyên đề, công nghiệp kỹ thuật cao (Khu công nghiệp Hiệp Phước giai đoạn 2, Khu công nghiệp Lê Minh Xuân mở rộng, Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 2 và Khu công nghiệp Phạm Văn Hai); (2) Hoàn thiện, trình Ủy ban nhân dân Thành phố Đề án thi điểm chuyển đổi 5 Khu chế xuất, Khu công nghiệp (Tân Thuận, Tân Bình, Cát Lái, Bình Chiểu, Hiệp Phước).

3. Triển khai thực hiện

3.1. Trên cơ sở những nội dung tại Chỉ thị và phụ lục kèm theo, căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, Thủ trưởng các sở, ban ngành Thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, các quận, huyện xây dựng Kế hoạch xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, nguồn lực thực hiện, dự kiến kết quả đạt được, cụ thể hóa thành các mục tiêu, nhiệm vụ; tổ chức triển khai, kiểm tra việc thực hiện, định kỳ cập nhật tiến độ các nhiệm vụ cùng kết quả thực hiện Chương trình công tác năm.

3.2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố làm đầu mối tổng hợp chung kết quả thực hiện của các đơn vị gắn với việc đánh giá kết quả tăng trưởng; xây dựng báo cáo Chuyên đề Báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố tại Phiên họp Ủy ban nhân dân Thành phố thường kỳ về tình hình kinh tế - xã hội cuối năm 2024, 6 tháng 2025 và cuối năm 2025./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Văn Mãi

PHỤ LỤC**Một số nhiệm vụ cụ thể**

(Ban hành kèm theo Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024
của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	NỘI DUNG	THỜI GIAN	CHỈ ĐẠO
1.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Triển khai dự án BOT, PPP tại khoản 5, Điều 4 Nghị quyết số 98/2023/QH15	Nhiệm vụ thường xuyên	Đ/c Bùi Xuân Cường
2.	Sở Thông tin và Truyền thông	Đẩy nhanh triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 2649/KH-UBND ngày 16/6/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 03 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Nhiệm vụ thường xuyên	Đ/c Trần Thị Diệu Thúy
3.	Công ty Đầu tư tài chính nhà nước TPHCM (HFIC)	Triển khai quy định về hỗ trợ lãi suất đối với các dự án đầu tư được Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố cho vay thuộc lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố.	Nhiệm vụ thường xuyên	Đ/c Nguyễn Văn Dũng
4.	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	<ol style="list-style-type: none"> Dự án “Nhà máy sản xuất dược phẩm BIVID” do Công ty TNHH Bình Việt Đức làm chủ đầu tư Dự án “Nhà máy sản xuất lắp ráp thiết bị phụ trợ Công nghệ cao” do Công ty Cổ phần Công nghiệp APC làm chủ đầu tư Dự án “Trung tâm Đào tạo công nghệ cao Đại học Nguyễn Tất Thành” do Trường Đại học Nguyễn Tất Thành làm chủ đầu tư Dự án “Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo chuyên sâu điều trị đột Quy S.I.S Thành phố Hồ Chí Minh” do Công ty Cổ phần dịch vụ quốc tế đột quy S.I.S Việt Nam làm chủ đầu tư 	Phấn đấu hỗ trợ Doanh nghiệp thực hiện khởi công trong năm 2024, năm 2025	Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố phụ trách theo lĩnh vực

TT	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	NỘI DUNG	THỜI GIAN	CHỈ ĐẠO
		<p>5. Dự án “Phát triển, sản xuất enzyme và sản phẩm dinh dưỡng y học sử dụng enzyme” do Công ty TNHH Khoa học dinh dưỡng Orgalife làm chủ đầu tư</p> <p>6. Dự án “Nhà máy sản xuất sản phẩm cơ khí chế tạo công nghệ cao Đức Thành” do Công ty CP Đầu tư và Công nghệ Đức Thành làm chủ đầu tư</p> <p>7. Dự án “Dịch vụ sản xuất và cung cấp suất ăn công nghiệp cho người lao động Khu Công nghệ cao TP.HCM do Công ty TNHH TLD Hi-Tech làm chủ đầu tư</p> <p>8. Dự án đầu tư “Nhà xưởng Xây dựng sẵn cao tầng BLUE OCEAN PARK” do Công ty TNHH Đầu tư Nhà xưởng Lập Thành làm chủ đầu tư</p> <p>9. Dự án “Nhà máy dược phẩm và chất chuẩn Việt Nam do Công ty Cổ phần Chất chuẩn Việt Nam làm chủ đầu tư</p> <p>10. Dự án “Trung tâm công nghệ hàng không Vietjet” do Công ty Cổ phần Hàng không VIETJET làm chủ đầu tư</p> <p>11. Dự án “Trung tâm Nghiên cứu, hợp tác quốc tế đào tạo và chuyển giao công nghệ WESGO” do Trường Cao đẳng Dược Sài Gòn làm chủ đầu tư</p> <p>12. Dự án “Nhà máy sản xuất khuôn mẫu chính xác, chi tiết nhựa chất lượng cao” do Công ty TNHH Thiết kế chế tạo Nhật Minh làm chủ đầu tư</p> <p>13. Dự án “Trung tâm sản xuất và Nghiên cứu chế tạo Thiết bị năng lượng tái tạo Vũ Phong Tech” do Công ty Cổ phần Vũ Phong Tech làm chủ đầu tư</p> <p>14. Dự án “Nhà máy sản xuất & nghiên cứu chế tạo thiết bị, mô đun camera thế hệ mới - Gremsy” do Công ty Cổ phần Gremsy làm chủ đầu tư</p> <p>15. Dự án “Trường đại học Fulbright” do Fulbright University VIETNAM USA,INC. làm chủ đầu tư</p> <p>16. Dự án “Nhà máy Nipro Việt Nam” do NIPRO Corporation làm chủ đầu tư</p> <p>17. Dự án “Trung tâm Dữ liệu HCMC1” do NTT GLOBAL DATA CENTERS HOLDING ASIA PTE.LTD và Công ty Cổ phần Phân Phối Công nghệ Quang Dũng làm chủ đầu tư</p>		

TT	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	NỘI DUNG	THỜI GIAN	CHỈ ĐẠO
		18. Dự án “Công ty TNHH Sonion Việt Nam” do Công ty XILCO (CH) AG làm chủ đầu tư 19. Dự án “Công ty TNHH Techtronic Tools (Việt Nam)” do Techtronic Industries Company PTE.LTD làm chủ đầu tư		
5.	Sở Giao thông vận tải	Chính sách đầu tư hoàn thiện đường bộ ven biển Thành phố Hồ Chí Minh theo phương thức PPP (Triển khai sau khi tuyến đường bộ ven biển được bổ sung và phê duyệt trong Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060)	Năm 2025	Đ/c Bùi Xuân Cường
		Phối hợp Bộ Giao thông vận tải và địa phương liên quan trong việc đầu tư xây dựng tuyến đường sắt sắt nhẹ Thủ Thiêm - Cảng hàng không quốc tế Long Thành	Quý IV/2024	Đ/c Bùi Xuân Cường
		Đề án nghiên cứu xây dựng cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ (Hoàn thiện Đề án và dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân Thành phố gửi Bộ Giao thông vận tải thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt)	Tháng 8/2024	Đ/c Bùi Xuân Cường
		Dự án Vành đai 2 (Phối hợp với Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông đẩy nhanh tiến độ điều chỉnh cục bộ quy hoạch 1/2000 làm cơ sở thẩm định phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án)	Quý IV/2024	Đ/c Bùi Xuân Cường
		Dự án Vành đai 3 (Phối hợp các Sở ngành đơn vị liên quan, tham mưu, kiến nghị cấp có thẩm quyền sớm ban hành quy trình, quy chuẩn sử dụng cát biển để tháo gỡ khó khăn về cung ứng vật liệu vật liệu đắp nền đường)	Tháng 8/2024	Đ/c Bùi Xuân Cường
		Dự án Vành đai 4 (Hoàn chỉnh Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, trình cấp thẩm quyền thẩm định, sau khi Đồ án Quy hoạch chung Thành phố và các Đồ án quy hoạch liên quan được cấp thẩm quyền phê duyệt)	Quý IV/2024	Đ/c Bùi Xuân Cường
6.	Sở Xây dựng	Thúc đẩy hoàn tất thủ tục pháp lý đầu tư để sớm đưa dự án khởi công xây dựng Dự án Nhà ở xã hội Lê Thành Tân Kiên tại xã Tân Kiên	Tháng 12/2024	Đ/c Bùi Xuân Cường

TT	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	NỘI DUNG	THỜI GIAN	CHỈ ĐẠO
		huyện Bình Chánh		Cường
		Chủ trương chấp thuận đầu tư Dự án nhà ở xã hội tại Dự án Khu nhà ở cho người thu nhập thấp tại phường Hiệp Thành, Quận 12	Tháng 11/2024	Đ/c Bùi Xuân Cường
		Xây dựng Kế hoạch đầu tư xây dựng các dự án Nhà ở xã hội, Nhà tái định cư phục vụ công tác di dời, tái định cư đối với nhà đất trên và ven kênh rạch trên toàn địa bàn Thành phố	Quý III/2024	Đ/c Bùi Xuân Cường
		Đề án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ bị hư hỏng xuống cấp trên địa bàn Thành phố	Quý III/2024	Đ/c Bùi Xuân Cường
7.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Chương trình giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2020 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên	Đ/c Bùi Xuân Cường
		Đề xuất và triển khai giải pháp phân đầu đạt tỷ lệ rác sinh hoạt được xử lý bằng công nghệ mới hoặc tái chế là 80%.	Tháng 8/2024	Đ/c Bùi Xuân Cường
8.	Quỹ Phát triển nhà ở Thành phố	Nghiên cứu xây dựng Đề án về nhà ở cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong hệ thống chính trị Thành phố (Thuộc chương trình nhà ở cho người có thu nhập thấp của Thành phố)	Tháng 9/2024	Đ/c Bùi Xuân Cường
9.	Sở Văn hóa và Thể thao	Đề án “Chiến lược phát triển ngành Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2035” và Kế hoạch triển khai Đề án phát triển công nghiệp văn hoá Thành phố đến năm 2030	Nhiệm vụ thường xuyên	Đ/c Trần Thị Diệu Thúy
		Đề án phát triển Ngành Thể dục Thể thao Thành phố đến năm 2035	Nhiệm vụ thường xuyên	Đ/c Trần Thị Diệu Thúy
		Tổ chức Hội nghị Xúc tiến Đầu tư vào các	Năm	Đ/c

TT	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	NỘI DUNG	THỜI GIAN	CHỈ ĐẠO
		dự án thuộc lĩnh vực Văn hóa - Thể thao năm 2024	2024	Trần Thị Diệu Thúy
10.	Sở Y tế	Kế hoạch triển khai Đề án “Y tế thông minh giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” năm 2024 - 2025.	Tháng 8/2024	Đ/c Trần Thị Diệu Thúy
		Triển khai dự án PPP thuộc lĩnh vực y tế tại điểm b khoản 5, Điều 4 Nghị quyết số 98/2023/QH15	Nhiệm vụ thường xuyên	Đ/c Phan Văn Mãi
11.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030.	Tháng 8/2024	Đ/c Trần Thị Diệu Thúy
		Triển khai dự án PPP thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo tại điểm b khoản 5, Điều 4 Nghị quyết số 98/2023/QH15	Nhiệm vụ thường xuyên	Đ/c Phan Văn Mãi
12.	Sở Y tế	Xây dựng và triển khai hiệu quả Đề án “Phát triển hệ thống y tế Thành phố Hồ Chí Minh trở thành Trung tâm chăm sóc sức khỏe khu vực ASEAN giai đoạn từ nay đến năm 2030 và những năm tiếp theo”	Thường xuyên	Đ/c Trần Thị Diệu Thúy
13.	Sở Nội vụ	Theo dõi việc thực hiện các công trình, dự án cấp Thành phố chào mừng kỷ niệm 50 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước theo Kế hoạch số 3818/KH-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2023	Nhiệm vụ Thường xuyên	Đ/c Trần Thị Diệu Thúy
14.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Triển khai Chương trình phát triển giống cây, con và nông nghiệp công nghệ cao giai đoạn 2020 - 2030	Nhiệm vụ thường xuyên	Đ/c Võ Văn Hoan
15.	Ban quản lý Khu nông	Đề án Mở rộng Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Thành phố	Quý IV/2024	Đ/c Võ Văn Hoan

TT	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	NỘI DUNG	THỜI GIAN	CHỈ ĐẠO
	ngành công nghệ cao			
16.	Ủy ban nhân dân Quận 1	Triển khai Đề án “Định hướng một số giải pháp phát triển kinh tế ban đêm trên địa bàn Quận 1” (Triển khai sau khi được UBND Thành phố phê duyệt)	Trong năm 2024	Đ/c Nguyễn Văn Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3220/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 5915/TTr-SNV ngày 07 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 86 thủ tục hành chính lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ, gồm: 30 thủ tục hành chính mới ban hành, 28 thủ tục hành chính thay thế và 28 thủ tục hành chính bị bãi bỏ (bãi bỏ do được thay thế).

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <https://hochiminhcity.gov.vn/> (Bộ thủ tục hành

chính chuẩn hóa).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố các thủ tục tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3220/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ NỘI VỤ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none">- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016).- Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
2	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý	Không	<ul style="list-style-type: none">- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016).- Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh		Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)		một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
3	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
4	Thủ tục thông báo thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt	Không quy định	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu,	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Nam		Quận 3)		<p>ngưỡng, tôn giáo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
5	Thủ tục thông báo thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Không quy định	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
6	Thủ tục thông báo về việc đã giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến	Không quy định	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu,	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	chương của tổ chức		Quận 3)		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
7	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp để thực hiện hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo đối với trường hợp quyên góp không thuộc quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 25 của Nghị định số 95/2023/NĐ-CP	Không quy định	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
8	Thủ tục thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn	Không quy định	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	giáo				tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
9	Thủ tục thông báo hủy kết quả phong phẩm hoặc suy cử chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Không quy định	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
10	Thủ tục thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Không quy định	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
11	Thủ tục thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Không quy định	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
12	Thủ tục thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Không quy định	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo				trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
13	Thủ tục thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Không quy định	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
14	Thủ tục thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7	Không quy định	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo				trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
15	Thủ tục thông báo chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành	Không quy định	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
16	Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 và khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Không quy định	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
17	Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Không quy định	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
18	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	Không quy định	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					Bộ Nội vụ.
19	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	Không quy định	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
20	Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	Không quy định	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
21	Thủ tục thông báo về việc tiếp nhận tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài để hỗ trợ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới cơ sở tôn giáo; tổ chức các nghi lễ tôn giáo hoặc cuộc lễ tôn giáo; xuất bản, nhập khẩu kinh sách, văn hóa phẩm tôn giáo, đồ dùng tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Không quy định	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại khoản 2 Điều 41 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Không quy định	- Trung tâm hành chính công thành phố Thủ Đức; - Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả UBND quận, huyện	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
2	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	Không quy định	- Trung tâm hành chính công thành phố Thủ Đức; - Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả UBND quận, huyện	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
3	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ	Không quy định	- Trung tâm hành chính công thành phố Thủ Đức;	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện		- Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả UBND quận, huyện		của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
4	Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện	Không quy định	- Trung tâm hành chính công thành phố Thủ Đức; - Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả UBND quận, huyện	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
5	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực	Không quy định	- Trung tâm hành chính công thành phố Thủ Đức; - Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả UBND quận, huyện	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng,

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	thuộc trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc				tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	Không quy định	UBND xã, phường, thị trấn	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
2	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo	Không quy định	UBND xã, phường, thị trấn	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	ở một xã				- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
3	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	Không quy định	UBND xã, phường, thị trấn	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
4	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Không quy định	UBND xã, phường, thị trấn	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ NỘI VỤ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none">- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016).- Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
2	Thủ tục đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none">- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016).- Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
3	Thủ tục đề nghị thành lập,	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và	Không	<ul style="list-style-type: none">- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016).

	chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	sơ đề nghị hợp lệ	Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)		<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
4	Thủ tục đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc chưa được xóa án tích	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
5	Thủ tục đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà

					nước của Bộ Nội vụ.
6	Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
7	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
8	Thủ tục đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng,	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và

	trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh		phường Võ Thị Sáu, Quận 3)		biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
9	Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
10	Thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
11	Thủ tục đề	45 ngày kể từ	Sở Nội vụ (Bộ	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số

	ng nghị tự giải thể tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	ngày hết thời hạn thanh toán các khoản nợ (nếu có) và thanh lý tài sản, tài chính ghi trong thông báo của tổ chức mà không có khiếu nại	phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)		02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
12	Thủ tục đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	45 ngày kể từ ngày hết thời hạn thanh toán các khoản nợ (nếu có) và thanh lý tài sản, tài chính ghi trong thông báo của tổ chức mà không có khiếu nại	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
13	Thủ tục đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng,

					tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
14	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
15	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
16	Thủ tục đăng ký mở lớp bồi	30 ngày kể từ ngày nhận đủ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016).

	dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo	văn bản đăng ký hợp lệ	Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)		- Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
17	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
18	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp	30 ngày kể từ ngày nhận đủ văn bản đề nghị hợp lệ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng,	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

	pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh		phường Võ Thị Sáu, Quận 3)		- Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
19	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ văn bản đề nghị hợp lệ	Sở Nội vụ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Tôn giáo số 177 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	- Trung tâm hành chính công thành phố Thủ Đức;	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày

	chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện		- Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả UBND quận, huyện		29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
2	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	- Trung tâm hành chính công thành phố Thủ Đức; - Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả UBND quận, huyện	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
3	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	- Trung tâm hành chính công thành phố Thủ Đức; - Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả UBND quận, huyện	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín

					ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
--	--	--	--	--	--

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng	15 ngày kể từ ngày nhận đủ văn bản đăng ký hợp lệ	UBND xã, phường, thị trấn	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
2	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	15 ngày kể từ ngày nhận đủ văn bản đăng ký hợp lệ	UBND xã, phường, thị trấn	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

3	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	UBND xã, phường, thị trấn	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
4	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	UBND xã, phường, thị trấn	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
5	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	UBND xã, phường, thị trấn	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công

					bổ thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
6	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	UBND xã, phường, thị trấn	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (DO ĐƯỢC THAY THẾ)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ NỘI VỤ

TT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính	Văn bản pháp luật quy định việc bãi bỏ
1	Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong

			lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
2	Thủ tục đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
3	Thủ tục đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
4	Thủ tục đăng ký tuyên chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc chưa	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày

	được xóa án tích	phổ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
5	Thủ tục đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
6	Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong

			lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
7	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
8	Thủ tục đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
9	Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày

		phổ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
10	Thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
11	Thủ tục đề nghị tự giải thể tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong

			lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
12	Thủ tục đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
13	Thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
14	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày

	định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	phổ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
15	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
16	Thủ tục đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong

			lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
17	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
18	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
19	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày

	quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	phổ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
--	---	--	---

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

TT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính	Văn bản pháp luật quy định việc bãi bỏ
1	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
2	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và

		tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
3	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm họp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính	Văn bản pháp luật quy định việc bãi bỏ
1	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm

			2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
2	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
3	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
4	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm

			2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
5	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
6	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016). - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 491/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: tcb.ubnd@tphcm.gov.vn

Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng